

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST

Ngày: 19 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Thanh;

2. Ông Ngô Văn Thi.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú tham gia phiên tòa: Ông Chau San - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T (T Lé), sinh năm 1991; nơi sinh: Huyện AP, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TL, xã TA, thị xã TC, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp VB, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Kim A1, sinh năm 1966; anh, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 (một) tiền sự theo Quyết định số 1896/QĐ-XPVPHC ngày 17/8/2021 của Ủy ban nhân dân huyện AP xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà được, thua bằng tiền”.

Bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện AP cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp VB, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang; có mặt.
2. Ông Đặng Văn Tấn D, sinh năm 1977; nơi cư trú: Ấp VT, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.
3. Ông Tô Chí L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp VT, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.
4. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp VT, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.
5. Ông Võ Thành L1, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp VB, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang; có mặt.
6. Ông Trần Kha L2, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp VB, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.
7. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1958; nơi cư trú: Ấp VT, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang; có mặt.
8. Ông Phan Tuấn H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp VB, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang; có mặt.
9. Ông Nguyễn Dương A, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp VL, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị D; sinh năm: 1974; vắng mặt.
2. Ông Phạm Văn M, sinh năm 1965; vắng mặt.
3. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1973; vắng mặt.
4. Bà Nguyễn Thị Kim A1, sinh năm 1966; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 06/12/2021, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại trước sân nhà của ông Phan Tuấn H (L) thuộc ấp VB, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang có nhiều đối tượng đang đánh bạc. Đội Cảnh sát Hình sự Công an huyện AP tiến hành đến địa điểm trên kiểm tra, phát hiện nhiều đối tượng tại điểm đánh bạc dưới hình thức chơi đá gà được, thua bằng tiền. Sau đó, lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn C, Trần Kha L2, Võ Thành L1 và thu giữ tang vật có liên quan.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/12/2021, Nguyễn Quốc T ôm con gà điều có lông màu xám đen (điều lông đen) đi bộ từ nhà đến trước sân nhà ông Phan

Tuấn H thuộc ấp VB, xã VH, huyện AP, tỉnh An Giang cách nhà T khoảng 01 km để tìm người đá gà được, thua bằng tiền. Đến nơi thì gặp Phạm Văn T1 và Nguyễn Văn N đánh bạc ng ôm con gà điều đỏ có lông đuôi màu trắng (điều lông đỏ). T và N thống nhất cấp đá gà được, thua bằng tiền với nhau với số tiền đá số là 1.100.000 đồng. Do gà của T và N gần bằng ký nên thống nhất đá đồng mỗi bên bằng 02 cựa sắt vào chân gà. Bằng cựa xong, T và N trực tiếp thả cho hai con gà đá với nhau. Đá được khoảng 10 phút, gà T thua. T chung tiền cho N 1.100.000 đồng, N đưa cho ông T1 100.000 đồng tiền xâu từ việc cung cấp cựa sắt và băng keo. Tham gia đá biện trận gà này có Đặng Văn Tấn D (Meo Cua) cá cược với một người nam thanh niên (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) số tiền 500.000 đồng cược bên gà của T thắng. Kết quả gà của T thua nên D thua 500.000 đồng. Sau đó, trong lúc T đánh bạc đứng xem Tô Chí L (tự L ruồi) đánh bạc tiếp tục cấp độ đá gà với N và cả hai đồng ý, vừa thả gà ra đá thì Công an đến bắt quả tang, nên T cùng mọi người bỏ chạy. Thu giữ tang vật có liên quan gồm: 06 (sáu) con gà trống, 02 (hai) cặp cựa sắt, 03 (ba) chiếc xe mô tô, 01 điện thoại di động, số tiền 11.265.000 đồng trong đó tiền thu trên người Nguyễn Văn C 775.000 đồng, Trần Kha L2 150.000 đồng, Nguyễn Quốc T 2.700.000 đồng, Nguyễn Văn N 7.640.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Ngày 17/8/2021, Nguyễn Quốc T bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà được, thua bằng tiền” theo Quyết định số 1896/QĐ-XPVPHC ngày 17/8/2021 của Ủy ban nhân dân huyện AP với số tiền 1.500.000 đồng đến nay chưa chấp hành xong.

Vật chứng thu giữ:

- 06 (sáu) con gà trống.
- 02 (hai) cặp cựa sắt.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, số IMEI1 356161111117354; IMEI2 356162111117352 đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại 67, màu đen, biển số 67FE-5512 đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu đen, biển số 52H6-0300 đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Taurus, màu đen, biển số 67N8-7193 đã qua sử dụng.
- Tiền Việt Nam 11.265.000 đồng, trong đó tiền thu trên người Nguyễn Văn C 775.000 đồng, Trần Kha L2 150.000 đồng, Nguyễn Quốc T 2.700.000 đồng, Nguyễn Văn N 7.640.000 đồng.

Ngày 15/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện AP ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị cáo để tạm giam đối với Nguyễn Quốc T về hành vi “Đánh bạc”.

Tại Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSAP ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện AP truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Nguyễn Quốc T không có ý kiến đối với nội dung Cáo trạng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Văn T1, ông Võ Thành L1, ông Nguyễn Văn C, ông Phan Tuấn H cung cấp lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra. Ngoài ra, ông Nguyễn Văn C có yêu cầu được nhận lại số tiền 775.000 đồng; ông Võ Thành L1 không yêu cầu được nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu đen, biển số 52H6-0300 đã qua sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

- Người làm chứng bà Nguyễn Thị Kim A1 cho biết: Bà Kim A1 là mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Quốc T. Bà Kim A1 xác định có cho bị cáo số tiền 2.700.000 đồng để đi trồng rừng. Ngoài ra, bà Kim A1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo là lao động chính trong gia đình, từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam thì hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn.

- Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày: Xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật nên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo tại phiên tòa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo.

Từ những phân tích, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Đề nghị trả lại cho Nguyễn Quốc T số tiền 2.700.000 đồng do đây là tiền bà Nguyễn Thị Kim A1 (mẹ ruột Thái) cho T để đi trồng rừng, T không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Đề nghị trả lại cho Nguyễn Văn N số tiền 6.000.000 đồng do đây là tiền của bà D (mẹ ruột N) đưa N để trả tiền mua cá, N không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Đề nghị trả lại cho Trần Kha L2 số tiền 150.000 đồng do không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Đề nghị trả lại cho ông Nguyễn Văn C số tiền 775.000 đồng do không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Đề nghị tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.640.000 đồng do Nguyễn Văn N giao nộp do đây là tiền được sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) cặp cửa sắt do không còn giá trị sử dụng.

- Đề nghị giao trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, số IMEI1: 35616111117354; IMEI2: 356162114117352 đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo.

Đối với các vật chứng bị thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại 67, màu đen, biển số 67FE-5512 đã qua sử dụng, 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu đen, biển số 52H6-0300 đã qua sử dụng, 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Taurus, màu đen, biển số 67N8-7193 đã qua sử dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử giao trả cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Văn T1, Tô Chí L, Nguyễn Văn N và Đặng Văn Tấn D có hành vi “Đánh bạc” nhưng xét thấy, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan có thẩm quyền đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T1, L, N, D là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn C, Trần Kha L2, Võ Thành L1. Quá trình điều tra, C, L2, L1 không thừa nhận việc tham gia đánh bạc, không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AP không quy kết trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đặng Văn Tấn D, ông Tô Chí L, ông Nguyễn Văn N, ông Trần Kha L2, ông Nguyễn Dương A, người làm chứng bà Nguyễn Thị D, ông Phạm Văn M, ông Nguyễn Văn T2 đều vắng mặt không rõ lý do. Tuy nhiên, những người tham gia tố tụng này đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện AP, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Văn T1, ông Võ Thành L1, ông Nguyễn Văn C, ông Phan Tuấn H không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này. Xét việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đầy đủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Văn T1, ông Võ Thành L1, ông Nguyễn Văn C, ông Phan Tuấn H không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/12/2021, Nguyễn Quốc T cùng với Phạm Văn T1, Nguyễn Văn N, Đặng Văn Tấn D (Meo Cua), Tô Chí L (tự L ruồi) có hành vi đánh bạc dưới hình thức đá gà được, thua bằng tiền thì Công an đến bắt quả tang. Thu giữ tang vật có liên quan gồm: 06 (sáu) con gà trống, 02 (hai) cặp cựa sắt, 03 (ba) chiếc xe mô tô, 01 điện thoại di động, số tiền 11.265.000 đồng trong đó tiền thu trên người Nguyễn Văn C 775.000 đồng, Trần Kha L2 150.000 đồng, Nguyễn Quốc T 2.700.000 đồng, Nguyễn Văn N 7.640.000 đồng. Trong đó, số tiền trực tiếp sử dụng vào việc đá gà được, thua bằng tiền là 1.640.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng được pháp luật điều chỉnh. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu

trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo là người có 01 (một) tiền sự theo Quyết định số 1896/QĐ-XPVPHC ngày 17/8/2021 của Ủy ban nhân dân huyện AP xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà được, thua bằng tiền”. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” với tình tiết định tội được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Tệ nạn cờ bạc là khởi đầu của sự mất ổn định tình hình an ninh trật tự, sau đó dẫn đến sự gia tăng của nhiều loại tội phạm khác và gây bức xúc trong dư luận xã hội. Bị cáo là người có hoàn cảnh gia đình khó khăn, lẽ ra bị cáo nên chuyên tâm lao động để tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân và chăm lo cho gia đình nhưng vì ham mê cờ bạc nên bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi “Đánh bạc”. Từ những phân tích, Hội đồng xét xử nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện AP truy tố bị cáo ra trước phiên tòa ngày hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện AP tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về nhân thân, ngoài lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” được xem là tình tiết định tội trong vụ án này thì bị cáo trước đó là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thể hiện T độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình.

[7] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như sự cần thiết đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện AP, xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo nhằm đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Việc áp dụng hình phạt tù còn nhằm đảm bảo mục đích cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho Nguyễn Quốc T số tiền 2.700.000 đồng do đây là tiền bà Nguyễn Thị Kim A1 (mẹ ruột T) cho T để đi trồng rừng, T không dùng vào việc đánh bạc.

- Trả lại cho Nguyễn Văn N số tiền 6.000.000 đồng do đây là tiền của bà D (mẹ ruột N) đưa cho N để trả tiền mua cá, N không dùng vào việc đánh bạc.

- Trả lại cho Trần Kha L2 số tiền 150.000 đồng do không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn C số tiền 775.000 đồng do không liên quan đến hành vi đánh bạc.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.640.000 đồng do Nguyễn Văn N giao nộp do đây là tiền được sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) cặp cựa sắt do không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, số IMEI1: 356161111117354; IMEI2: 356162114117352 đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với các vật chứng bị thu giữ gồm: 06 (sáu) con gà trống, 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại 67, màu đen, biển số 67FE-5512 đã qua sử dụng, 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu đen, biển số 52H6-0300 đã qua sử dụng, 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Taurus, màu đen, biển số 67N8-7193 đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện AP đã xác minh, xử lý vật chứng (theo Bản kết luận điều tra vụ án hình sự, đề nghị truy tố số 17 ngày 15/3/2022). Việc xử lý vật chứng phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về trách nhiệm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đối với Phạm Văn T1, Tô Chí L, Nguyễn Văn N và Đặng Văn Tấn D có hành vi “Đánh bạc” nhưng xét thấy, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan có thẩm quyền đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T1, L, N, D là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn C, Trần Kha L2, Võ Thành L1. Quá trình điều tra, C, L2, L1 không thừa nhận việc tham gia đánh bạc, không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AP không quy kết trách nhiệm hình sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[12] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T (T Lé) phạm tội “Đánh bạc”;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 16/12/2021 (ngày mười sáu tháng mười hai năm hai nghìn không trăm hai mươi một).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Trả lại cho Nguyễn Quốc T số tiền 2.700.000 đồng.
- Trả lại cho Nguyễn Văn N số tiền 6.000.000 đồng.
- Trả lại cho Trần Kha L2 số tiền 150.000 đồng.
- Trả lại cho Nguyễn Văn C số tiền 775.000 đồng.
- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.640.000 đồng.

(Theo Biên lai thu tiền số 0002969 ngày 20/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện AP).

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) cặp cựa sắt do không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh, số IMEI1: 35616111117354; IMEI2: 356162114117352 đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện AP và Chi cục Thi hành án dân sự huyện AP).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Văn T1, ông Võ Thành L1, ông Nguyễn Văn C, ông Phan Tuấn H có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đặng Văn Tấn D, ông Tô Chí L, ông Nguyễn Văn N, ông Trần Kha L2, ông Nguyễn Dương A là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- Viện KSND tỉnh An Giang (1);
- Viện KSND huyện AP (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS huyện AP (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (9);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tuấn